



용접작업 안전수칙

KOREA

한국어 ○

1. 용접작업시 물기있는 장갑, 작업복, 신발을 절대 착용하지 않도록 한다.
2. 용접작업시 안전보호구를 철저히 착용한다.
3. 용접기 주변에 물을 뿌리지 않도록 한다.
4. 용접기를 사용하지 않을 때는 스위치를 차단시키고 선을 정리해 두도록 한다.
5. 용접기 어스선의 접속상태를 확인한다.
6. 용접작업 중단 시에는 전원을 반드시 차단하도록 한다.
7. 용접작업장 주위에는 불이 붙기 쉬운 가연성 재료나 물건을 두지 않도록 한다.
8. 절연커버가 파손되지 않은 호울더만을 사용하도록 한다.

Safety Instruction for Welding Work

ENGLISH

영어 ○

1. Absolutely do not wear any gloves, work uniform, and shoes that are wet during the welding work.
2. Make sure to wear safety devices when undertaking welding work.
3. Do not spray water around the welding equipment.
4. When the welding equipment is not used, turn off the switch and clear the cables.
5. Confirm the connection condition of the earth line of the welding equipment.
6. Make sure to turn off the power when stopping the welding work.
7. Do not place inflammable material or property around the welding work area.
8. Use the holder without any damage on the insulation cover.

NGUYÊN TẮC AN TOÀN KHI HÀN

Tiếng Việt

베트남어

1. Khi hàn tuyệt đối không được dùng gang tay, quần áo làm việc, giày dép bị ẩm ướt
2. Khi hàn phải sử dụng dụng cụ bảo vệ an toàn thích hợp
3. Không được phun nước ở xung quanh khu vực máy hàn
4. Khi không sử dụng, phải ngắt nguồn điện và đặt máy hàn vào đúng nơi quy định.
5. Kiểm tra tình trạng kết nối của dây tiếp đất của máy hàn
6. Phải ngắt nguồn điện khi ngừng làm việc với máy hàn
7. Ở xung quanh khu vực hàn, tuyệt đối không được đặt nguyên vật liệu hoặc đồ vật dễ bắt lửa.
8. Phải dùng miếng da (Derma hole) để bìa cách điện không bị hư hại

ภาษาไทย

태국어

กฎการความปลอดภัยในการทำงานเชื่อม

1. ขณะที่ทำการเชื่อม ไม่ควรใช้รองเท้า, ชุดงาน, ถุงมือที่มีน้ำเปอะ
2. ขณะที่ทำการเชื่อม ควรใช้อุปกรณ์นิรภัยเสมอ
3. รอบๆเครื่องเชื่อม ไม่ควรพรมน้ำลง
4. เมื่อไม่ใช้เครื่องเชื่อม ให้ทำการปิดสวิทช์และทำการจัดเรียงสาย
5. ตรวจสอบสภาพการเข้าถึงของสายเครื่องเชื่อมเสมอ
6. ขณะที่ทำการหยุดการทำการเชื่อม ให้ทำการปิดไฟเสมอ
7. บริเวณสถานที่ทำการเชื่อม ไม่ควรนำของหรือส่วนประกอบอื่นๆที่ไวไฟเข้ามาใกล้
8. ที่ป้องกันความร้อนควรไม่มีการชำรุด

